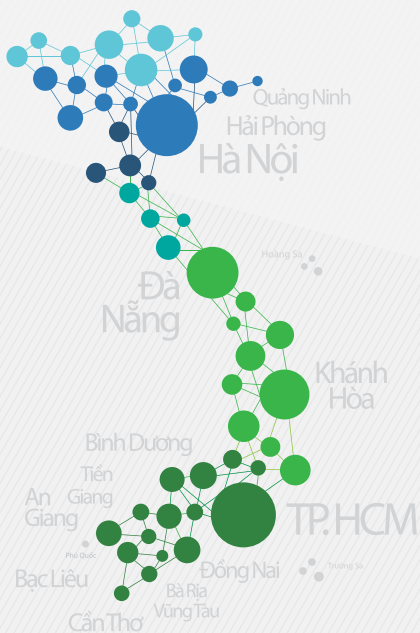


Mạng lưới hoạt động trải rộng khắp các tỉnh thành từ Bắc tới Nam



TRỤ SỞ CHÍNH

Tòa nhà Manulife Plaza
75 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh
ĐT: (028) 5416 6888 Hotline: 1900 1776 www.manulife.com.vn

VĂN PHÒNG

Hà Nội	(024) 3936 2556 (024) 6269 5666 (024) 3850 1585 (024) 3295 9966	Hải Dương	(0220) 3896 610
TP. HCM	(028) 3838 5289 (028) 3521 4056 (028) 3593 0007	Hải Phòng	(0225) 3246 955
An Giang	(0296) 3942 282	Hòa Bình	(0218) 3836 102
Bà Rịa - Vũng Tàu	(0254) 3510 338 (0254) 3742 738	Hưng Yên	(0221) 6257 939
Bạc Liêu	(0291) 6251 818	Khánh Hòa	(0258) 3528 777
Bắc Giang	(0204) 3852 266	Lạng Sơn	(0205) 6250 025
Bắc Ninh	(0222) 6250 588	Nghệ An	(0238) 3929 966
Bình Dương	(0274) 3784 425	Ninh Bình	(0229) 6250 165
Bình Thuận	(0252) 6251 818 (0252) 3561 279 (0252) 3886 660	Phú Thọ	(0210) 6257 038 (0210) 3873 688 (0210) 3885 009
Cà Mau	(0290) 3582 168	Quảng Bình	(0232) 3886 668
Cần Thơ	(0292) 3814 538	Sóc Trăng	(0299) 6253 939
Đà Nẵng	(0236) 3887 018	Sơn La	(0212) 3752 028
Đắk Lắk	(0262) 3565 575	Thái Bình	(0227) 3658 615
Đắk Nông	(0261) 6260 602	Thái Nguyên	(0208) 6256 833
Đồng Nai	(0251) 3918 555 (0251) 3647 111	Thanh Hoá	(0237) 3750 365
Gia Lai	(0269) 3822 342	Tiền Giang	(0273) 3885 101 (0273) 3918 148
Hà Nam	(0226) 6263 998	Trà Vinh	(0294) 384 1152
Hà Tĩnh	(0239) 3767 111	Vĩnh Phúc	(0211) 6251 179
		Yên Bái	(0216) 6250 018

Các giải thưởng



Doanh nghiệp Bảo hiểm Nhân thọ tốt nhất

Giải thưởng "Doanh nghiệp Bảo hiểm Nhân thọ tốt nhất Việt Nam" 2016 do Tạp chí Tài chính Quốc tế (IFM) trao tặng.



Dịch vụ Bảo hiểm Nhân thọ tốt nhất

Giải thưởng Rồng Vàng 2008, 2009, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016 với danh hiệu "Dịch vụ bảo hiểm nhân thọ tốt nhất" do Thời Báo Kinh Tế Việt Nam trao tặng.



"Doanh nghiệp xuất sắc" về chỉ số hài lòng khách hàng

(Theo chuẩn CSI:2016 & CSI:2017)

Chứng nhận "Doanh nghiệp xuất sắc" về chỉ số hài lòng khách hàng (theo chuẩn CSI:2016 & CSI:2017 - Customer Satisfaction Index) do Tổ chức Liên kết Thương mại Toàn cầu Global GTA (Vương Quốc Anh) công nhận và Tổ chức Chứng nhận Quốc tế InterConformity (CHLB Đức) giám sát chất lượng.



Sản phẩm Bảo hiểm Nhân thọ tin cậy

Cúp vàng "Sản phẩm tin cậy, Dịch vụ hoàn hảo, Nhân hiệu ưu dùng" 2016 do Tạp chí Sở hữu Trí Tuệ và Sáng tạo trao tặng.



Công ty Bảo hiểm Nhân thọ uy tín nhất

"Top 10 Thương hiệu Tiêu biểu hội nhập Châu Á - Thái Bình Dương" do mạng Hội đồng doanh nghiệp Việt Nam trao tặng.



Công ty Bảo hiểm Nhân thọ Tốt nhất Việt Nam 2017

Giải thưởng "Best Life Insurance Company - Vietnam 2017" (Công ty Bảo hiểm Nhân thọ Tốt nhất Việt Nam 2017) do tạp chí Global Business Outlook (Vương Quốc Anh) bình chọn.



Manulife - Cuộc Sống Tươi Đẹp Ưu Việt

Bình an vui sống



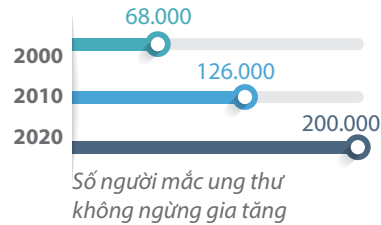
Tại Việt Nam, ước tính

73%

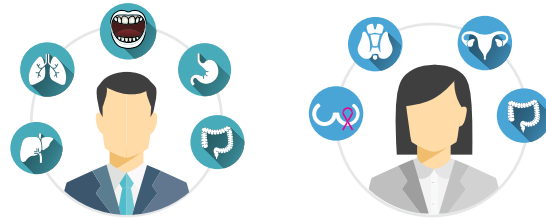
trường hợp tử vong do các bệnh không lây nhiễm, chủ yếu là:

Ung thư Phổi mạn tính Tim mạch

Tại Việt Nam, ước tính



Các ung thư hàng đầu hay mắc phải



Tại Việt Nam, có hơn

200 ngàn người bị tai biến mạch máu não

Trong đó

50% tử vong

90%

số người sống sót sau đột quỵ phải sống chung với các di chứng về thần kinh và vận động

Người bệnh tim mạch, cao huyết áp, xơ vữa động mạch, hở van tim... là những đối tượng dễ đột quỵ nhất.

Nguồn: Báo cáo của nhóm nghiên cứu BV Ung bướu TP.HCM và GS Nguyễn Chấn Hùng, Chủ tịch Hội Ung thư Việt Nam, Thống kê công bố của Bộ Y Tế.

Điều trị các căn bệnh nguy hiểm này không chỉ khó khăn, mà còn vượt quá khả năng tài chính của nhiều gia đình. Chi phí chữa bệnh sẽ càng gia tăng theo mức độ nghiêm trọng của bệnh tật dù khả năng chữa khỏi bệnh là một điều xa xỉ.

Tuy nhiên, bạn có biết, phát hiện sớm bệnh hiểm nghèo có thể giúp bác sĩ áp dụng những phương pháp điều trị tối ưu, để chữa khỏi hoặc kéo dài cuộc sống.

Với mong muốn luôn đồng hành cùng bạn để vun đắp một cuộc sống khỏe mạnh dài lâu, Manulife hân hạnh giới thiệu sản phẩm **Manulife - Cuộc Sống Tươi Đẹp Ưu Việt** - một giải pháp bảo vệ toàn diện ngay từ giai đoạn đầu tiên khi có rủi ro bệnh hiểm nghèo xảy ra, giúp bạn an tâm điều trị mà không vướng bận âu lo.

LÝ DO BẠN NÊN CHỌN MANULIFE - CUỘC SỐNG TƯƠI ĐẸP ƯU VIỆT



Bảo vệ tài chính toàn diện trước các bệnh lý nghiêm trọng qua nhiều giai đoạn (giai đoạn sớm, giai đoạn giữa, giai đoạn cuối) với tổng quyền lợi lên đến 300% Số Tiền Bảo Hiểm.



Chi trả thêm 25% Số Tiền Bảo Hiểm cho quyền lợi bệnh lý nghiêm trọng đối với trẻ em hoặc bệnh lý theo giới tính.



Đóng phí ngắn hạn nhưng bảo vệ đến tuổi 99.



Quyền lợi phiếu tiền mặt an nhàn lên đến 100% Số Tiền Bảo Hiểm tại tuổi 75.



Quyền lợi đáo hạn hấp dẫn bằng 100% Số Tiền Bảo Hiểm kèm Bảo tức và Lãi tích lũy.



CÁC QUYỀN LỢI ƯU VIỆT VÀ TOÀN DIỆN CỦA MANULIFE - CUỘC SỐNG TƯƠI ĐẸP ƯU VIỆT

A - Quyền Lợi Bảo Vệ

1. Quyền lợi Bệnh Lý Nghiêm Trọng (QLBLNT)

Giai đoạn sớm

- Chi trả tối đa **4 lần** cho các bệnh lý nghiêm trọng giai đoạn sớm khác nhau.
- 25% STBH^(*)**/lần thanh toán (không quá 500 triệu đồng/lần).

Giai đoạn giữa

- Chi trả tối đa **2 lần** cho các bệnh lý nghiêm trọng giai đoạn giữa khác nhau.
- 50% STBH^(*)**/lần thanh toán (không quá 1 tỷ đồng/lần sau khi trừ đi QLBLNT giai đoạn sớm cho cùng một bệnh đã thanh toán).

Giai đoạn cuối

- Chi trả tối đa **1 lần** cho bệnh lý nghiêm trọng giai đoạn cuối.
- 100% STBH^(*)** sau khi trừ đi QLBLNT giai đoạn sớm, giai đoạn giữa cho cùng một bệnh đã thanh toán.

2. Quyền lợi Bệnh Lý Nghiêm Trọng Bổ Sung: 25% Số tiền bảo hiểm^(*) khi mắc phải:

- Bệnh lý nghiêm trọng đối với trẻ em (dưới 18 tuổi); hoặc
- Bệnh lý nghiêm trọng theo giới tính (từ 18 tuổi trở lên).

3. Quyền lợi khi Tử Vong: bằng tối đa 200% Số Tiền Bảo Hiểm (*), cộng với Bảo tức và Lãi tích lũy (nếu có), và trừ đi các khoản Nợ và Quyền lợi trợ cấp mai táng đã chi trả.

4. Quyền lợi Trợ cấp mai táng: 10% Số Tiền Bảo Hiểm^(*), lên đến 30 triệu đồng ngay khi nhận được yêu cầu giải quyết quyền lợi Tử vong. Quyền lợi này sẽ được khấu trừ vào quyền lợi khi tử vong sau khi có quyết định chi trả chính thức từ Công ty.

^(*) Quyền lợi khi Tử vong sẽ được điều chỉnh theo quy định trong Điều khoản sản phẩm trong trường hợp Người Được Bảo Hiểm dưới 4 tuổi hoặc Quyền lợi bệnh lý nghiêm trọng giai đoạn cuối/Quyền lợi phiếu tiền mặt an nhàn được chi trả.

STBH = Số Tiền Bảo Hiểm



B - Quyền Lợi Tiết Kiệm

1. Quyền lợi phiếu tiền mặt an nhàn: 100% Số tiền bảo hiểm, trừ các Quyền lợi bệnh lý nghiêm trọng giai đoạn sớm, giai đoạn giữa đã được thanh toán. Quyền lợi này chi trả khi Người được bảo hiểm đủ 75 tuổi hoặc cuối năm hợp đồng thứ 20 (tùy giai đoạn nào đến sau) nếu chưa thanh toán Quyền lợi bệnh lý nghiêm trọng giai đoạn cuối. Hợp đồng vẫn tiếp tục có hiệu lực sau khi chi trả quyền lợi này và bạn vẫn được bảo vệ trước rủi ro tử vong cho đến khi đáo hạn.

2. Quyền lợi đáo hạn hợp đồng: bằng tổng giá trị của Số Tiền Bảo Hiểm, Quyền lợi phiếu tiền mặt an nhàn, Bảo tức và Lãi tích lũy (nếu có).

3. Bảo tức: là khoản không đảm bảo và sẽ được chi trả căn cứ vào lợi nhuận của quỹ các sản phẩm tham gia chia lãi sau khi các khoản phí bảo hiểm của hợp đồng đã được đóng đầy đủ và đúng hạn.

▶ **Bảo tức định kỳ:** Chi trả hàng năm vào mỗi ngày kỷ niệm hợp đồng.

▶ **Bảo tức tri ân:** Nếu tất cả các khoản Phí Bảo Hiểm đến hạn đã được đóng đầy đủ trong suốt Thời Hạn Đóng Phí, Công Ty sẽ chi trả Bảo tức tri ân:

(i) Tại Ngày Kỷ Niệm Hợp Đồng của năm cuối cùng của Thời Hạn Đóng Phí, và

(ii) Vào mỗi ngày kỉ niệm hợp đồng sau thời hạn đóng phí cho đến khi người được bảo hiểm tới tuổi 65 (trong trường hợp người được bảo hiểm chưa đủ 65 tuổi tại thời điểm kết thúc thời hạn đóng phí).

Khách hàng có thể nhận Bảo tức bất cứ thời điểm nào hoặc để lại Công ty và hưởng Lãi tích lũy theo mức lãi suất được công bố tại từng thời điểm.



C - Quyền lợi Bảo hiểm tăng cường

Chỉ cần trả thêm một khoản phí nhỏ, bạn và gia đình sẽ an tâm vui sống trước những rủi ro khôn lường trong cuộc sống với các Sản phẩm bảo hiểm bổ trợ ưu việt kèm theo.

Sản phẩm bảo hiểm bổ trợ

Quyền lợi bảo vệ

Món Quà Sức Khỏe

Hỗ trợ chi trả các chi phí thực tế khi chăm sóc thai sản, điều trị nội trú, ngoại trú và nha khoa; đặc biệt chi trả thêm các chi phí rất lớn như điều trị ung thư hay cấy ghép nội tạng.

Hệ thống bảo lãnh thanh toán viện phí rộng khắp Việt Nam và nước ngoài.

Bảo Hiểm Trợ Cấp Y Tế - Đón Phí Ngắn Hạn

An tâm hơn với quyền lợi hỗ trợ chi phí y tế cho mỗi ngày nằm viện bằng 100% STBH của sản phẩm bổ trợ này, hoặc 200% STBH khi điều trị tại Khoa Chăm Sóc Đặc Biệt.

Bảo Hiểm Thương Tật Toàn Bộ Và Vĩnh Viễn - Đón Phí Ngắn Hạn

Hỗ trợ tài chính trong trường hợp NĐBH bị TTTBVV bằng 100% STBH của sản phẩm bổ trợ này.

Bảo Hiểm Tử Vong Và Thương Tật Do Tai Nạn - Đón Phí Ngắn Hạn

Chi trả quyền lợi bảo hiểm lên đến 300% STBH của sản phẩm bổ trợ này trong trường hợp NĐBH bị thương tật hoặc tử vong do tai nạn.

Bảo Hiểm Tử Kỳ - Đón Phí Ngắn Hạn

Hỗ trợ tài chính giúp gia đình vượt qua khó khăn trong trường hợp NĐBH rủi ro tử vong bằng 100% STBH của sản phẩm bổ trợ này.

Quyền Lợi Miễn Nộp Phí Dành Cho Bên Mua Bảo Hiểm

Trường hợp Bên mua bảo hiểm tử vong hoặc được chẩn đoán mắc bất kỳ 1 trong 45 BLNT Giai đoạn cuối, hợp đồng không cần tiếp tục đóng phí mà các quyền lợi vẫn đảm bảo được duy trì và chi trả theo kế hoạch.

THÔNG TIN CHUNG

Tuổi tham gia: từ 1 tháng tuổi đến 65 tuổi.

Thời Hạn Hợp Đồng: đến tuổi 99.

Thời hạn đóng phí: 12 năm, 15 năm hoặc 20 năm.

Loại trừ bảo hiểm: Công ty sẽ không thanh toán Quyền lợi bảo hiểm nếu sự kiện bảo hiểm xảy ra có liên quan đến bất kỳ nguyên nhân nào dưới đây:

- ▶ Tự tử hoặc có hành vi tự tử
- ▶ Các hành vi vi phạm pháp luật hình sự
- ▶ Các loại trừ khác được quy định chi tiết tại mục “Loại Trừ Bảo Hiểm” trong Điều khoản Sản phẩm bảo hiểm.

// Hạnh phúc đôi khi đơn giản chỉ là những bữa cơm tối bên gia đình, là những câu nói quen thuộc của bố mẹ, người thương và những đứa con thơ. Hạnh phúc sẽ càng vững bền hơn khi bạn luôn chuẩn bị sẵn sàng trước các rủi ro trong cuộc sống. //

Đừng chần chừ nữa mà hãy tham gia ngay **Manulife – Cuộc Sống Tươi Đẹp Ưu Việt** để bảo vệ những ước mơ và gìn giữ những yêu thương quanh mình bạn nhé.

Đây chỉ là tài liệu giới thiệu tóm tắt các đặc điểm của sản phẩm. Các quyền lợi và điều kiện bảo hiểm sẽ tuân theo đúng điều khoản bảo hiểm đã được Bộ Tài Chính phê duyệt.



DANH SÁCH CÁC BỆNH LÝ NGHIÊM TRỌNG QUA CÁC GIAI ĐOẠN

NHÓM BỆNH	GIAI ĐOẠN SỚM
KHỐI U	<ol style="list-style-type: none"> Ung thư biểu mô tại chỗ Phẫu thuật cắt bỏ u tuyến yên thông qua đường xuyên xoang bướm hoặc đường mũi
BỆNH CỦA HỆ THẦN KINH	<ol style="list-style-type: none"> Chẩn đoán bệnh Sa sút trí tuệ bao gồm Bệnh Alzheimer Bệnh Parkinson nhẹ Câm bất động (Akinetic Mutism) Hôn mê kéo dài ít nhất 48 giờ Bệnh thần kinh ngoại biên Bệnh xơ cứng rải rác giai đoạn sớm Bệnh hoặc tổn thương tủy sống gây rối loạn chức năng của ruột và bàng quang
BỆNH CỦA HỆ TUẦN HOÀN	<ol style="list-style-type: none"> Phương pháp điều trị truyền cơ tim bằng tia Laser Bệnh động mạch vành nhẹ Đặt máy điều hòa nhịp tim Thủ thuật tạo hình van tim, tách van tim qua da Tăng áp lực động mạch phổi giai đoạn sớm Phẫu thuật phình động mạch ở não Phình động mạch chủ lớn không triệu chứng
BỆNH CỦA HỆ HÔ HẤP	<ol style="list-style-type: none"> Phẫu thuật cắt bỏ 1 bên phổi
BỆNH CỦA HỆ TIÊU HÓA	<ol style="list-style-type: none"> Phẫu thuật gan Phẫu thuật tái cấu trúc đường mật
BỆNH CỦA HỆ TIẾT NIỆU, SINH DỤC	<ol style="list-style-type: none"> Phẫu thuật cắt bỏ một thận

GIAI ĐOẠN GIỮA	GIAI ĐOẠN CUỐI
<ol style="list-style-type: none"> Ung thư biểu mô tại chỗ của các cơ quan cụ thể được điều trị bằng phẫu thuật triệt để Phẫu thuật mở hộp sọ để cắt bỏ toàn bộ u tuyến yên 	<ol style="list-style-type: none"> Ung thư nghiêm trọng U não lành tính
<ol style="list-style-type: none"> Bệnh Alzheimer mức độ trung bình Bệnh Parkinson trung bình Hội chứng khóa trong (Locked in syndrome) Động kinh nặng/ hôn mê kéo dài ít nhất 72 giờ Bệnh tế bào thần kinh vận động nhẹ Bệnh xơ cứng rải rác mức độ nhẹ Loạn dưỡng cơ mức độ trung bình 	<ol style="list-style-type: none"> Bệnh Alzheimer/ Sa sút trí tuệ trầm trọng Bệnh Parkinson nặng Hội chứng Apallic Hôn mê kéo dài ít nhất 96 giờ Bệnh tế bào thần kinh vận động nặng Bệnh xơ cứng rải rác mức độ nặng Loạn dưỡng cơ Phẫu thuật não Bệnh xơ cứng cột bên teo cơ Bệnh nhược cơ (Myasthenia Gravis)
<ol style="list-style-type: none"> Phẫu thuật nội soi tim mạch Bệnh động mạch vành trung bình Phẫu thuật cắt bỏ màng ngoài tim Phẫu thuật nội soi van tim Tăng áp lực động mạch phổi thứ phát mức độ nặng Phẫu thuật động mạch cảnh Phẫu thuật xâm lấn tối thiểu động mạch chủ 	<ol style="list-style-type: none"> Phẫu thuật nối tắt động mạch vành Bệnh động mạch vành nghiêm trọng khác Bệnh nhồi máu cơ tim được xác định là nghiêm trọng Phẫu thuật thay thế van tim Tăng áp lực động mạch phổi nguyên phát mức độ nặng Đột quy Phẫu thuật động mạch chủ Bệnh cơ tim Hội chứng Eisenmenger
<ol style="list-style-type: none"> Hen suyễn nặng 	<ol style="list-style-type: none"> Bệnh phổi giai đoạn cuối
<ol style="list-style-type: none"> Xơ gan Bệnh viêm xơ chai đường mật nguyên phát mãn tính 	<ol style="list-style-type: none"> Bệnh suy gan giai đoạn cuối Viêm gan siêu vi tối cấp Bệnh viêm tụy mãn tái phát Bệnh Crohn mức độ nặng
<ol style="list-style-type: none"> Bệnh thận mãn tính 	<ol style="list-style-type: none"> Suy thận Bệnh nang tủy thận

NHÓM BỆNH	GIAI ĐOẠN SỚM
BỆNH CỦA HỆ THỐNG CƠ, XƯƠNG VÀ MÔ LIÊN KẾT	21. Mất khả năng sống độc lập (giai đoạn sớm)
BỆNH NHIỄM KHUẨN VÀ KÝ SINH VẬT	22. Viêm màng não nhiễm khuẩn phục hồi hoàn toàn 23. HIV mắc phải do bị tấn công hoặc do nghề nghiệp 24. Viêm não do virus phục hồi hoàn toàn 25. Sốt bại liệt (giai đoạn sớm)
BỆNH CỦA DA VÀ TỔ CHỨC DƯỚI DA	26. Bệnh xơ cứng bì tiến triển giai đoạn sớm 27. Bệnh Lupus ban đỏ hệ thống dạng nhẹ
CÁC NHÓM BỆNH KHÁC	28. Thiếu máu bất sản có khả năng hồi phục 29. Mù 1 (một) mắt 30. Mở khí quản vĩnh viễn (hoặc tạm thời) 31. Bồng mức độ nhẹ 32. Điếc cục bộ 33. Chấn thương đầu mặt cổ cần phẫu thuật phục hồi 34. Ghép ruột non / Ghép giác mạc 35. Mất khả năng sử dụng của 1 (một) chi

GIAI ĐOẠN GIỮA	GIAI ĐOẠN CUỐI
21. Mất khả năng sống độc lập (giai đoạn trung gian)	29. Mất khả năng sống độc lập (giai đoạn cuối) 30. Bệnh viêm cân cơ hoại tử (Necrotising fasciitis) 31. Bệnh viêm đa khớp dạng thấp nặng 32. Loãng xương nặng
22. Viêm màng não nhiễm khuẩn với di chứng thần kinh có khả năng hồi phục 23. HIV do cấy ghép cơ quan 24. Viêm não do virus mức độ nhẹ 25. Sốt bại liệt (giai đoạn trung gian)	33. Viêm màng não nhiễm khuẩn với di chứng thần kinh vĩnh viễn 34. HIV mắc phải do truyền máu hoặc do nghề nghiệp 35. Viêm não do virus mức độ nặng 36. Bệnh sốt bại liệt
26. Bệnh xơ cứng bì tiến triển với hội chứng CREST 27. Bệnh Lupus ban đỏ hệ thống dạng trung bình có kèm viêm thận do Lupus	37. Bệnh xơ cứng bì tiến triển mức độ nặng 38. Bệnh Lupus ban đỏ hệ thống dạng nặng có kèm viêm thận do Lupus
28. Hội chứng rối loạn sinh tủy hoặc xơ tủy 29. Teo thần kinh thị giác gây khiếm thị 30. Câm do liệt dây thanh 31. Bồng khuôn mặt mức độ trung bình 32. Phẫu thuật cấy ghép ốc tai 33. Chấn thương sọ não cần phẫu thuật mở hộp sọ 34. Cấy ghép tủy xương hoặc các cơ quan chính (trong danh sách chờ phẫu thuật) 35. Mất khả năng sử dụng của 1 (một) chi cần phải có bộ phận giả	39. Thiếu máu bất sản 40. Mù 2 (hai) mắt 41. Câm 42. Bồng nặng 43. Điếc 44. Chấn thương sọ não nghiêm trọng 45. Cấy ghép tủy xương hoặc các cơ quan chính 46. Liệt 47. Bệnh hiếm nghèo giai đoạn cuối 48. Bệnh Creutzfeldt-Jakob 49. Bệnh suy tuyến thượng thận mãn tính

DANH SÁCH CÁC BỆNH LÝ NGHIÊM TRỌNG BỔ SUNG

ĐỐI VỚI TRẺ EM

1. Bệnh teo cơ tủy sống loại 1 ở trẻ em
2. Viêm khớp dạng thấp nặng ở trẻ em
3. Hemophilia nặng
4. Bệnh thấp có tổn thương van tim
5. Bệnh xương thủy tinh
6. Đái tháo đường phụ thuộc insulin
7. Bệnh Kawasaki
8. Viêm cầu thận với hội chứng thận hư

THEO GIỚI TÍNH

Nam

1. Ung thư gan
2. Ung thư phổi
3. Ung thư tuyến tiền liệt

Nữ

1. Ung thư biểu mô tại chỗ của vú, cổ tử cung, tử cung, buồng trứng, ống dẫn trứng hoặc âm đạo
2. Biến Chứng Thai Sản
3. Dị Tật Bẩm Sinh
4. Phẫu thuật Phục Hồi





Manulife - Cuộc Sống Tươi Đẹp Ưu Việt

Bình an vui sống



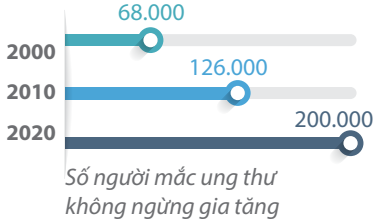
Tại Việt Nam, ước tính

73%

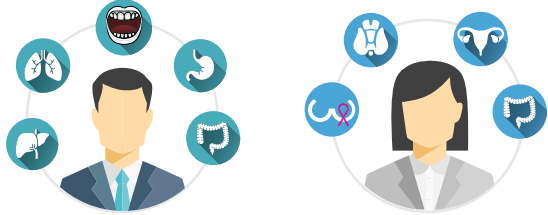
trường hợp tử vong
do các bệnh không lây nhiễm, chủ yếu là:

- Ung thư
- Phổi mạn tính
- Tim mạch

Tại Việt Nam, ước tính



Các ung thư hàng đầu hay mắc phải



Tại Việt Nam, có hơn

200

 ngàn người
bị tai biến mạch máu não

Trong đó

50%

tử vong

90%

số người sống sót sau đột quỵ phải sống chung với các di chứng về thần kinh và vận động

Người bệnh tim mạch, cao huyết áp, xơ vữa động mạch, hở van tim... là những đối tượng dễ đột quỵ nhất.

Nguồn: Báo cáo của nhóm nghiên cứu BV Ung bướu TP.HCM và GS Nguyễn Chấn Hùng, Chủ tịch Hội Ung thư Việt Nam, Thống kê công bố của Bộ Y Tế.



Điều trị các căn bệnh nguy hiểm này không chỉ khó khăn, mà còn vượt quá khả năng tài chính của nhiều gia đình. Chi phí chữa bệnh sẽ càng gia tăng theo mức độ nghiêm trọng của bệnh tật dù khả năng chữa khỏi bệnh là một điều xa xỉ.

Tuy nhiên, bạn có biết, phát hiện sớm bệnh hiểm nghèo có thể giúp bác sĩ áp dụng những phương pháp điều trị tối ưu, để chữa khỏi hoặc kéo dài cuộc sống.

Với mong muốn luôn đồng hành cùng bạn để vun đắp một cuộc sống khỏe mạnh dài lâu, Manulife hân hạnh giới thiệu sản phẩm **Manulife - Cuộc Sống Tươi Đẹp Ưu Việt** - một giải pháp bảo vệ toàn diện ngay từ giai đoạn đầu tiên khi có rủi ro bệnh hiểm nghèo xảy ra, giúp bạn an tâm điều trị mà không vướng bận âu lo.

LÝ DO BẠN NÊN CHỌN MANULIFE - CUỘC SỐNG TƯƠI ĐẸP ƯU VIỆT



Bảo vệ tài chính toàn diện trước các bệnh lý nghiêm trọng qua nhiều giai đoạn (giai đoạn sớm, giai đoạn giữa, giai đoạn cuối) với tổng quyền lợi lên đến 300% Số Tiền Bảo Hiểm.



Chi trả thêm 25% Số Tiền Bảo Hiểm cho quyền lợi bệnh lý nghiêm trọng đối với trẻ em hoặc bệnh lý theo giới tính.



Đóng phí ngắn hạn nhưng bảo vệ đến tuổi 99.



Quyền lợi phiếu tiền mặt an nhàn lên đến 100% Số Tiền Bảo Hiểm tại tuổi 75.



Quyền lợi đáo hạn hấp dẫn bằng 100% Số Tiền Bảo Hiểm kèm Bảo tức và Lãi tích lũy.

CÁC QUYỀN LỢI ƯU VIỆT VÀ TOÀN DIỆN CỦA MANULIFE - CUỘC SỐNG TƯƠI ĐẸP ƯU VIỆT

A - Quyền Lợi Bảo Vệ

1. Quyền lợi Bệnh Lý Nghiêm Trọng (QLBLNT)

Giai đoạn sớm

- Chi trả tối đa **4 lần** cho các bệnh lý nghiêm trọng giai đoạn sớm khác nhau.
- **25% STBH^(*)**/lần thanh toán (không quá 500 triệu đồng/lần).

Giai đoạn giữa

- Chi trả tối đa **2 lần** cho các bệnh lý nghiêm trọng giai đoạn giữa khác nhau.
- **50% STBH^(*)**/lần thanh toán (không quá 1 tỷ đồng/lần sau khi trừ đi QLBLNT giai đoạn sớm cho cùng một bệnh đã thanh toán).

Giai đoạn cuối

- Chi trả tối đa **1 lần** cho bệnh lý nghiêm trọng giai đoạn cuối.
- **100% STBH^(*)** sau khi trừ đi QLBLNT giai đoạn sớm, giai đoạn giữa cho cùng một bệnh đã thanh toán.

2. Quyền lợi Bệnh Lý Nghiêm Trọng Bổ Sung: 25% Số tiền bảo hiểm^(*) khi mắc phải:

- Bệnh lý nghiêm trọng đối với trẻ em (dưới 18 tuổi); hoặc
- Bệnh lý nghiêm trọng theo giới tính (từ 18 tuổi trở lên).

3. Quyền lợi khi Tử Vong: bằng tối đa 200% Số Tiền Bảo Hiểm (*), cộng với Bảo tức và Lãi tích lũy (nếu có), và trừ đi các khoản Nợ và Quyền lợi trợ cấp mai táng đã chi trả.

4. Quyền lợi Trợ cấp mai táng: 10% Số Tiền Bảo Hiểm^(*), lên đến 30 triệu đồng ngay khi nhận được yêu cầu giải quyết quyền lợi Tử vong. Quyền lợi này sẽ được khấu trừ vào quyền lợi khi tử vong sau khi có quyết định chi trả chính thức từ Công ty.

^(*) Quyền lợi khi Tử vong sẽ được điều chỉnh theo quy định trong Điều khoản sản phẩm trong trường hợp Người Được Bảo Hiểm dưới 4 tuổi hoặc Quyền lợi bệnh lý nghiêm trọng giai đoạn cuối/Quyền lợi phiếu tiền mặt an nhàn được chi trả.

STBH = Số Tiền Bảo Hiểm



B - Quyền Lợi Tiết Kiệm

1. Quyền lợi phiếu tiền mặt an nhàn: 100% Số tiền bảo hiểm, trừ các Quyền lợi bệnh lý nghiêm trọng giai đoạn sớm, giai đoạn giữa đã được thanh toán. Quyền lợi này chi trả khi Người được bảo hiểm đủ 75 tuổi hoặc cuối năm hợp đồng thứ 20 (tùy giai đoạn nào đến sau) nếu chưa thanh toán Quyền lợi bệnh lý nghiêm trọng giai đoạn cuối. Hợp đồng vẫn tiếp tục có hiệu lực sau khi chi trả quyền lợi này và bạn vẫn được bảo vệ trước rủi ro tử vong cho đến khi đáo hạn.

2. Quyền lợi đáo hạn hợp đồng: bằng tổng giá trị của Số Tiền Bảo Hiểm, Quyền lợi phiếu tiền mặt an nhàn, Bảo tức và Lãi tích lũy (nếu có).

3. Bảo tức: là khoản không đảm bảo và sẽ được chi trả căn cứ vào lợi nhuận của quỹ các sản phẩm tham gia chia lãi sau khi các khoản phí bảo hiểm của hợp đồng đã được đóng đầy đủ và đúng hạn.

- ▶ **Bảo tức định kỳ:** Chi trả hàng năm vào mỗi ngày kỷ niệm hợp đồng.
- ▶ **Bảo tức tri ân:** Nếu tất cả các khoản Phí Bảo Hiểm đến hạn đã được đóng đầy đủ trong suốt Thời Hạn Đóng Phí, Công Ty sẽ chi trả Bảo tức tri ân:
 - (i) Tại Ngày Kỷ Niệm Hợp Đồng của năm cuối cùng của Thời Hạn Đóng Phí, và
 - (ii) Vào mỗi ngày kỉ niệm hợp đồng sau thời hạn đóng phí cho đến khi người được bảo hiểm tới tuổi 65 (trong trường hợp người được bảo hiểm chưa đủ 65 tuổi tại thời điểm kết thúc thời hạn đóng phí).

Khách hàng có thể nhận Bảo tức bất cứ thời điểm nào hoặc để lại Công ty và hưởng Lãi tích lũy theo mức lãi suất được công bố tại từng thời điểm.



C - Quyền lợi Bảo hiểm tăng cường

Chỉ cần trả thêm một khoản phí nhỏ, bạn và gia đình sẽ an tâm vui sống trước những rủi ro khôn lường trong cuộc sống với các Sản phẩm bảo hiểm bổ trợ ưu việt kèm theo.

Sản phẩm bảo hiểm bổ trợ

Quyền lợi bảo vệ

Món Quà Sức Khỏe

Hỗ trợ chi trả các chi phí thực tế khi chăm sóc thai sản, điều trị nội trú, ngoại trú và nha khoa; đặc biệt chi trả thêm các chi phí rất lớn như điều trị ung thư hay cấy ghép nội tạng.

Hệ thống bảo lãnh thanh toán viện phí rộng khắp Việt Nam và nước ngoài.

Bảo Hiểm Trợ Cấp Y Tế - Đóng Phí Ngắn Hạn

An tâm hơn với quyền lợi hỗ trợ chi phí y tế cho mỗi ngày nằm viện bằng 100% STBH của sản phẩm bổ trợ này, hoặc 200% STBH khi điều trị tại Khoa Chăm Sóc Đặc Biệt.

Bảo Hiểm Thương Tật Toàn Bộ Và Vĩnh Viễn - Đóng Phí Ngắn Hạn

Hỗ trợ tài chính trong trường hợp NĐBH bị TTTBVV bằng 100% STBH của sản phẩm bổ trợ này.

Bảo Hiểm Tử Vong Và Thương Tật Do Tai Nạn - Đóng Phí Ngắn Hạn

Chi trả quyền lợi bảo hiểm lên đến 300% STBH của sản phẩm bổ trợ này trong trường hợp NĐBH bị thương tật hoặc tử vong do tai nạn.

Bảo Hiểm Tử Kỳ - Đóng Phí Ngắn Hạn

Hỗ trợ tài chính giúp gia đình vượt qua khó khăn trong trường hợp NĐBH rủi ro tử vong bằng 100% STBH của sản phẩm bổ trợ này.

Quyền Lợi Miễn Nộp Phí Dành Cho Bên Mua Bảo Hiểm

Trường hợp Bên mua bảo hiểm tử vong hoặc được chẩn đoán mắc bất kỳ 1 trong 45 BLNT Giai đoạn cuối, hợp đồng không cần tiếp tục đóng phí mà các quyền lợi vẫn đảm bảo được duy trì và chi trả theo kế hoạch.

THÔNG TIN CHUNG

Tuổi tham gia: từ 1 tháng tuổi đến 65 tuổi.

Thời Hạn Hợp Đồng: đến tuổi 99.

Thời hạn đóng phí: 12 năm, 15 năm hoặc 20 năm.

Loại trừ bảo hiểm: Công ty sẽ không thanh toán Quyền lợi bảo hiểm nếu sự kiện bảo hiểm xảy ra có liên quan đến bất kỳ nguyên nhân nào dưới đây:

- ▶ Tự tử hoặc có hành vi tự tử
- ▶ Các hành vi vi phạm pháp luật hình sự
- ▶ Các loại trừ khác được quy định chi tiết tại mục “Loại Trừ Bảo Hiểm” trong Điều khoản Sản phẩm bảo hiểm.

// Hạnh phúc đôi khi đơn giản chỉ là những bữa cơm tối bên gia đình, là những câu nói quen thuộc của bố mẹ, người thương và những đứa con thơ. Hạnh phúc sẽ càng vững bền hơn khi bạn luôn chuẩn bị sẵn sàng trước các rủi ro trong cuộc sống. //

Đừng chần chừ nữa mà hãy tham gia ngay
Manulife – Cuộc Sống Tươi Đẹp Ưu Việt để bảo vệ những ước mơ
và gìn giữ những yêu thương quanh mình bạn nhé.

Đây chỉ là tài liệu giới thiệu tóm tắt các đặc điểm của sản phẩm. Các quyền lợi và điều kiện bảo hiểm sẽ tuân theo đúng điều khoản bảo hiểm đã được Bộ Tài Chính phê duyệt.



DANH SÁCH CÁC BỆNH LÝ NGHIÊM TRỌNG QUA CÁC GIAI ĐOẠN

NHÓM BỆNH	GIAI ĐOẠN SỚM
KHỐI U	<ol style="list-style-type: none">1. Ung thư biểu mô tại chỗ2. Phẫu thuật cắt bỏ u tuyến yên thông qua đường xuyên xoang bướm hoặc đường mũi
BỆNH CỦA HỆ THẦN KINH	<ol style="list-style-type: none">3. Chẩn đoán bệnh Sa sút trí tuệ bao gồm Bệnh Alzheimer4. Bệnh Parkinson nhẹ5. Câm bất động (Akinetic Mutism)6. Hôn mê kéo dài ít nhất 48 giờ7. Bệnh thần kinh ngoại biên8. Bệnh xơ cứng rải rác giai đoạn sớm9. Bệnh hoặc tổn thương tủy sống gây rối loạn chức năng của ruột và bàng quang
BỆNH CỦA HỆ TUẦN HOÀN	<ol style="list-style-type: none">10. Phương pháp điều trị truyền cơ tim bằng tia Laser11. Bệnh động mạch vành nhẹ12. Đặt máy điều hòa nhịp tim13. Thủ thuật tạo hình van tim, tách van tim qua da14. Tăng áp lực động mạch phổi giai đoạn sớm15. Phẫu thuật phình động mạch ở não16. Phình động mạch chủ lớn không triệu chứng
BỆNH CỦA HỆ HÔ HẤP	<ol style="list-style-type: none">17. Phẫu thuật cắt bỏ 1 bên phổi
BỆNH CỦA HỆ TIÊU HÓA	<ol style="list-style-type: none">18. Phẫu thuật gan19. Phẫu thuật tái cấu trúc đường mật
BỆNH CỦA HỆ TIẾT NIỆU, SINH DỤC	<ol style="list-style-type: none">20. Phẫu thuật cắt bỏ một thận

GIAI ĐOẠN GIỮA	GIAI ĐOẠN CUỐI
<ol style="list-style-type: none"> 1. Ung thư biểu mô tại chỗ của các cơ quan cụ thể được điều trị bằng phẫu thuật triệt để 2. Phẫu thuật mở hộp sọ để cắt bỏ toàn bộ u tuyến yên 	<ol style="list-style-type: none"> 1. Ung thư nghiêm trọng 2. U não lành tính
<ol style="list-style-type: none"> 3. Bệnh Alzheimer mức độ trung bình 4. Bệnh Parkinson trung bình 5. Hội chứng khóa trong (Locked in syndrome) 6. Động kinh nặng/ hôn mê kéo dài ít nhất 72 giờ 7. Bệnh tế bào thần kinh vận động nhẹ 8. Bệnh xơ cứng rải rác mức độ nhẹ 9. Loạn dưỡng cơ mức độ trung bình 	<ol style="list-style-type: none"> 3. Bệnh Alzheimer/ Sa sút trí tuệ trầm trọng 4. Bệnh Parkinson nặng 5. Hội chứng Apallic 6. Hôn mê kéo dài ít nhất 96 giờ 7. Bệnh tế bào thần kinh vận động nặng 8. Bệnh xơ cứng rải rác mức độ nặng 9. Loạn dưỡng cơ 10. Phẫu thuật não 11. Bệnh xơ cứng cột bên teo cơ 12. Bệnh nhược cơ (Myasthenia Gravis)
<ol style="list-style-type: none"> 10. Phẫu thuật nội soi tim mạch 11. Bệnh động mạch vành trung bình 12. Phẫu thuật cắt bỏ màng ngoài tim 13. Phẫu thuật nội soi van tim 14. Tăng áp lực động mạch phổi thứ phát mức độ nặng 15. Phẫu thuật động mạch cảnh 16. Phẫu thuật xâm lấn tối thiểu động mạch chủ 	<ol style="list-style-type: none"> 13. Phẫu thuật nối tắt động mạch vành 14. Bệnh động mạch vành nghiêm trọng khác 15. Bệnh nhồi máu cơ tim được xác định là nghiêm trọng 16. Phẫu thuật thay thế van tim 17. Tăng áp lực động mạch phổi nguyên phát mức độ nặng 18. Đột quy 19. Phẫu thuật động mạch chủ 20. Bệnh cơ tim 21. Hội chứng Eisenmenger
<ol style="list-style-type: none"> 17. Hen suyễn nặng 	<ol style="list-style-type: none"> 22. Bệnh phổi giai đoạn cuối
<ol style="list-style-type: none"> 18. Xơ gan 19. Bệnh viêm xơ chai đường mật nguyên phát mãn tính 	<ol style="list-style-type: none"> 23. Bệnh suy gan giai đoạn cuối 24. Viêm gan siêu vi tối cấp 25. Bệnh viêm tụy mãn tái phát 26. Bệnh Crohn mức độ nặng
<ol style="list-style-type: none"> 20. Bệnh thận mãn tính 	<ol style="list-style-type: none"> 27. Suy thận 28. Bệnh nang tủy thận

NHÓM BỆNH	GIAI ĐOẠN SỚM
BỆNH CỦA HỆ THỐNG CƠ, XƯƠNG VÀ MÔ LIÊN KẾT	21. Mất khả năng sống độc lập (giai đoạn sớm)
BỆNH NHIỄM KHUẨN VÀ KÝ SINH VẬT	22. Viêm màng não nhiễm khuẩn phục hồi hoàn toàn 23. HIV mắc phải do bị tấn công hoặc do nghề nghiệp 24. Viêm não do virus phục hồi hoàn toàn 25. Sốt bại liệt (giai đoạn sớm)
BỆNH CỦA DA VÀ TỔ CHỨC DƯỚI DA	26. Bệnh xơ cứng bì tiến triển giai đoạn sớm 27. Bệnh Lupus ban đỏ hệ thống dạng nhẹ
CÁC NHÓM BỆNH KHÁC	28. Thiếu máu bất sản có khả năng hồi phục 29. Mù 1 (một) mắt 30. Mở khí quản vĩnh viễn (hoặc tạm thời) 31. Bồng mức độ nhẹ 32. Điếc cục bộ 33. Chấn thương đầu mặt cổ cần phẫu thuật phục hồi 34. Ghép ruột non / Ghép giác mạc 35. Mất khả năng sử dụng của 1 (một) chi

DANH SÁCH CÁC BỆNH LÝ NGHIÊM TRỌNG BỔ SUNG

ĐỐI VỚI TRẺ EM

1. Bệnh teo cơ tủy sống loại 1 ở trẻ em
2. Viêm khớp dạng thấp nặng ở trẻ em
3. Hemophilia nặng
4. Bệnh thấp có tổn thương van tim
5. Bệnh xương thủy tinh
6. Đái tháo đường phụ thuộc insulin
7. Bệnh Kawasaki
8. Viêm cầu thận với hội chứng thận hư

THEO GIỚI TÍNH

Nam

1. Ung thư gan
2. Ung thư phổi
3. Ung thư tuyến tiền liệt

Nữ

1. Ung thư biểu mô tại chỗ của vú, cổ tử cung, tử cung, buồng trứng, ống dẫn trứng hoặc âm đạo
2. Biến Chứng Thai Sản
3. Dị Tật Bẩm Sinh
4. Phẫu thuật Phục Hồi

GIAI ĐOẠN GIỮA	GIAI ĐOẠN CUỐI
<ul style="list-style-type: none"> 21. Mất khả năng sống độc lập (giai đoạn trung gian) 	<ul style="list-style-type: none"> 29. Mất khả năng sống độc lập (giai đoạn cuối) 30. Bệnh viêm cân cơ hoại tử (Necrotising fasciitis) 31. Bệnh viêm đa khớp dạng thấp nặng 32. Loãng xương nặng
<ul style="list-style-type: none"> 22. Viêm màng não nhiễm khuẩn với di chứng thần kinh có khả năng hồi phục 23. HIV do cấy ghép cơ quan 24. Viêm não do virus mức độ nhẹ 25. Sốt bại liệt (giai đoạn trung gian) 	<ul style="list-style-type: none"> 33. Viêm màng não nhiễm khuẩn với di chứng thần kinh vĩnh viễn 34. HIV mắc phải do truyền máu hoặc do nghề nghiệp 35. Viêm não do virus mức độ nặng 36. Bệnh sốt bại liệt
<ul style="list-style-type: none"> 26. Bệnh xơ cứng bì tiến triển với hội chứng CREST 27. Bệnh Lupus ban đỏ hệ thống dạng trung bình có kèm viêm thận do Lupus 	<ul style="list-style-type: none"> 37. Bệnh xơ cứng bì tiến triển mức độ nặng 38. Bệnh Lupus ban đỏ hệ thống dạng nặng có kèm viêm thận do Lupus
<ul style="list-style-type: none"> 28. Hội chứng rối loạn sinh tủy hoặc xơ tủy 29. Teo thần kinh thị giác gây khiếm thị 30. Câm do liệt dây thanh 31. Bồng khuôn mặt mức độ trung bình 32. Phẫu thuật cấy ghép ốc tai 33. Chấn thương sọ não cần phẫu thuật mở hộp sọ 34. Cấy ghép tủy xương hoặc các cơ quan chính (trong danh sách chờ phẫu thuật) 35. Mất khả năng sử dụng của 1 (một) chi cần phải có bộ phận giả 	<ul style="list-style-type: none"> 39. Thiếu máu bất sản 40. Mù 2 (hai) mắt 41. Câm 42. Bồng nặng 43. Điếc 44. Chấn thương sọ não nghiêm trọng 45. Cấy ghép tủy xương hoặc các cơ quan chính 46. Liệt 47. Bệnh hiểm nghèo giai đoạn cuối 48. Bệnh Creutzfeldt-Jakob 49. Bệnh suy tuyến thượng thận mãn tính



